

Số: 50/BC-HĐND

Ninh Thuận, ngày 19 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO
Kết quả giám sát việc trả lời, giải quyết kiến nghị cử tri
gửi đến kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XI

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế tiến hành giám sát việc trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XI; Ban Pháp chế báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện

Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức để các đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XI.

Sau tiếp xúc cử tri, các Tổ đại biểu đã tổng hợp kiến nghị của cử tri, gửi về Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp, đề nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết. Cụ thể, Thường trực HĐND tỉnh đã có Báo cáo số 24/BC-HĐND ngày 18/8/2021 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 2; Báo cáo số 30/BC-HĐND ngày 05/10/2021 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2.

Trên cơ sở báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã có văn bản số 4663/UBND-KTTH ngày 04/9/2021 về tổng hợp giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2; văn bản số 6031/UBND-KTTH ngày 04/11/2021 về tổng hợp giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2.

Đồng thời, qua kết quả giám sát việc trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan tham mưu triển khai thực hiện kết quả giám sát (văn bản số 4682/UBND-KTTH ngày 06/9/2021).

Kết quả trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri được Thường trực HĐND tỉnh phân công các Tổ đại biểu xem xét, có ý kiến về chất lượng trả lời để Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục đôn đốc UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết.

II. Tình hình và kết quả tiếp thu, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri
gửi đến kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XI

1. Tình hình và nội dung kiến nghị cử tri

Trước và sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khoá XI, cử tri trong tỉnh gửi đến HĐND tỉnh 108 kiến nghị (trong đó trước kỳ họp 43 và sau kỳ họp 65) kiến nghị. Thường trực HĐND tỉnh đã tổng hợp theo nhóm các vấn đề và chuyển đến UBND tỉnh, các sở, ngành trả lời, giải quyết theo quy định, trong đó: 06 nội dung kiến nghị liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn (chiếm tỷ lệ 5,6%); 42 nội dung kiến nghị liên quan đến lĩnh vực quy hoạch - xây dựng, giao thông, thuỷ lợi (chiếm tỷ lệ 38,9%); 13 nội dung kiến nghị liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường (chiếm tỷ lệ 12%); 02 nội dung kiến nghị liên quan đến lĩnh vực giáo dục, đào tạo (chiếm tỷ lệ 1,9 %); 04 nội dung liên quan lĩnh vực y tế, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo hiểm y tế (chiếm tỷ lệ 3,7%); 20 nội dung kiến nghị liên quan đến lĩnh vực lao động, việc làm và an sinh xã hội (chiếm tỷ lệ 18,5%); 15 nội dung kiến nghị liên quan đến lĩnh vực điện sản xuất, thấp sáng, nước sinh hoạt (chiếm tỷ lệ 13,9%); 03 nội dung kiến nghị liên quan đến lĩnh vực văn hoá, thể thao và Du lịch (chiếm tỷ lệ 2,8%); 03 nội dung kiến nghị liên quan đến lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn toàn giao thông, thực thi pháp luật (chiếm tỷ lệ 2,8%).

2. Kết quả tiếp thu, giải quyết, trả lời các kiến nghị cử tri

Qua giám sát, Ban Pháp chế nhận thấy: UBND tỉnh đã chỉ đạo tích cực, kịp thời các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trả lời kiến nghị của cử tri với tinh thần trách nhiệm; kết quả đã trả lời 108/108 ý kiến, kiến nghị cử tri (đạt tỷ lệ 100%). Trong đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 15 nội dung; Sở Xây dựng 05 nội dung; Sở Giao thông vận tải 13 nội dung; Sở Y tế 03 nội dung; Sở Lao động-thương binh và xã hội 06 nội dung; Sở Nội vụ 03 nội dung; Công an tỉnh 02 nội dung; Sở Tài nguyên và Môi trường 09 nội dung; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch: 03 nội dung; Sở Giáo dục và Đào tạo: 03 nội dung; Bảo hiểm xã hội tỉnh: 01 nội dung; BQLDA Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 02 nội dung; Ban Dân tộc tỉnh: 02 nội dung; Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi: 04 nội dung; Công ty Điện lực tỉnh: 05 nội dung; Công ty CP cấp nước Ninh Thuận: 03 nội dung; UBND thành phố Phan Rang - Tháp chàm: 03 nội dung; UBND huyện Thuận Nam: 02 nội dung; UBND huyện Ninh Phước: 06 nội dung; UBND Ninh Hải: 01 nội dung; UBND huyện Bác Ái: 02 nội dung; UBND huyện Thuận Bắc: 02 nội dung; Sở Tài chính: 03 nội dung; Sở Kế hoạch và Đầu tư: 02 nội dung; Ngân hàng Nhà nước- Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận: 03 nội dung; Ban Xây dựng năng lực và Tổng hợp các dự án ODA ngành nước: 01 nội dung; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông: 01 nội dung; Sở Công thương: 03 nội dung.

Trên cơ sở báo cáo trả lời của UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan; Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh rà soát, tổng hợp kết quả trả lời theo từng Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đề nghị các Tổ đại biểu xem xét chất

lượng trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri và có ý kiến phản hồi để Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xem xét, giải quyết.

Qua ý kiến phản hồi từ các Tổ đại biểu HĐND tỉnh, nhìn chung cơ bản đã thống nhất nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri của các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan.

III. Đánh giá

1. Ưu điểm

Việc tiếp nhận, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XI được UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan thực hiện nghiêm túc, trả lời đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền; số kiến nghị trả lời đúng thời hạn. Nội dung văn bản trả lời tập trung vào những vấn đề trọng tâm mà cử tri kiến nghị, góp phần giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của cử tri trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh của địa phương. Công tác phối hợp tiếp thu, giải trình, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri được quan tâm thực hiện, ban hành văn bản đề nghị các Tổ đại biểu HĐND xem xét, đánh giá chất lượng trả lời kiến nghị cử tri và mời lãnh đạo các sở, ngành liên quan tham gia tiếp xúc cử tri của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh để trực tiếp trả lời, tiếp thu, xử lý những bất cập, những vấn đề cử tri kiến nghị nhiều lần liên quan đến công tác quản lý của ngành mình tại địa phương.

Các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh phát huy tinh thần trách nhiệm, rà soát, xem xét kết quả trả lời, giải quyết, có phản hồi về Thường trực HĐND tỉnh để đề nghị cơ quan có thẩm quyền trả lời thỏa đáng nội dung kiến nghị, có cơ sở để trả lời cử tri.

2. Hạn chế, bất cập

Việc UBND tỉnh xác định thẩm quyền, phân công cơ quan giải quyết một số nội dung cử tri chưa đảm bảo nên còn xảy ra tình trạng có văn bản trả lời đây là nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan khác; dẫn đến Thường trực HĐND tỉnh phải đề nghị cơ quan khác trả lời. Do đó, các Tổ đại biểu không cập nhật được kịp thời kết quả giải quyết để trả lời cử tri tại các buổi tiếp xúc sau.

Ở một số nội dung, các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan còn quá chú trọng tới việc trả lời các ý kiến, kiến nghị mà chưa quan tâm thỏa đáng tới việc giải quyết, hoặc xây dựng lộ trình giải quyết dứt điểm kiến nghị cử tri.

Hoạt động khảo sát đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri ở một số Tổ đại biểu HĐND còn hạn chế.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập

- Cử tri kiến nghị nhiều vấn đề liên quan đến các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, trong khi đó việc xem xét, giải quyết, trả lời kiến nghị chỉ được thực hiện trong một thời gian ngắn (giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh) nên chất lượng giải quyết, trả lời còn những hạn chế nhất định, nhất là những cơ quan nhận được nhiều kiến nghị.

- Một số kiến nghị của cử tri về đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, các công trình phúc lợi, chính sách an sinh xã hội,... là những kiến nghị cần phải có thời gian, nguồn lực, lộ trình cụ thể theo khả năng ngân sách địa phương, việc giải quyết chưa thể đáp ứng được nguyện vọng của cử tri.

IV. Kiến nghị

1. Đối với Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh

- Các Tổ đại biểu cần tổng hợp nội dung, ý kiến, kiến nghị của cử tri đảm bảo đúng thẩm quyền cấp tỉnh. Đồng thời, tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết, trả lời của các cơ quan có thẩm quyền đảm bảo chất lượng.

- Sau các đợt tiếp xúc cử tri, đại biểu cần dành thời gian thích hợp để khảo sát thực tế làm việc các sở, ngành liên quan đối với các vấn đề cử tri có nguyện vọng thuộc địa bàn ứng cử, phối hợp các đơn vị tạo điều kiện quan tâm giải quyết những nguyện vọng chính đáng của cử tri.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích đối với các ý kiến có tính chất cung cấp thông tin; các ý kiến về lĩnh vực đầu tư với nguồn lực lớn vượt khả năng ngân sách tỉnh; những nội dung cần phải có thời gian dài để nghiên cứu thực hiện. Đối với những nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã, Tổ đại biểu cần trao đổi, thống nhất để cấp huyện, cấp xã tiếp thu, trả lời, giải quyết.

- Nghiên cứu đổi mới hình thức tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri, đảm bảo phù hợp, an toàn trong công tác phòng, chống dịch Covid - 19; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tiếp xúc cử tri.

2. UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan

- Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, trình các kỳ họp HĐND tỉnh cần rà soát toàn diện, cung cấp đầy đủ thông tin để đại biểu giám sát; cụ thể các số liệu về tổng số kiến nghị tiếp nhận, số kiến nghị đã giải quyết xong, số kiến nghị đang giải quyết, những kiến nghị cần có thời gian giải quyết do vướng cơ chế, chính sách, kinh phí,... và đề ra lộ trình, thời gian cụ thể để giải quyết dứt điểm kiến nghị; số kiến nghị được thực hiện thường xuyên; số kiến nghị chỉ giải trình, thông tin, không giải quyết.

- UBND tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của cử tri. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành tập trung rà soát, có lộ trình giải quyết dứt điểm các ý kiến, kiến nghị nhiều lần.

- Các sở, ngành, địa phương phát huy tinh thần trách nhiệm, phối hợp đồng bộ với các cơ quan hữu quan trong việc trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri đảm bảo chất lượng và thời gian theo yêu cầu.

3. Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh chỉ đạo Mặt trận cơ sở tiếp tục quan tâm đổi mới công tác TXCT, chủ trì điều hành hội nghị; nghiên cứu giải pháp để thành phần cử tri tham dự hội nghị được rộng rãi và đáp ứng an toàn trong công tác phòng, chống dịch Covid - 19.

- Chỉ đạo Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam các huyện, thành phố nâng cao hiệu quả phối hợp với Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri và tổng hợp kiến nghị cử tri. Đồng thời, đề nghị cử tri tiếp tục theo dõi, giám sát việc giải quyết, kịp thời phản ánh với đại biểu HĐND để yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động để đáp ứng ngày càng tốt hơn nguyện vọng của cử tri trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phuong

Tô Ngọc Phương